TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG
PHÒNG TTR, KT&ĐBCL

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13 (Đợt 2)

Lớp : 1008D10A (Đại học Kế toán A -2010 - 2014)
Khoa: Kinh tế & QTKD

STT	Mã MH	Học phần	Nhóm	Phòng thi	Số SV	Ngày thi	Phòng	TBĐ	Số Tiết	Hình thức thi
1	KE2213	Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ	02	001	35	24/05/13	N111	8	2	
2	KE2213	Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ	02	002	35	24/05/13	N112	8	2	
3	KE2213	Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ	02	003	34	24/05/13	N113	8	2	
4	KE2306	Kế toán quốc tế	02	001	35	31/05/13	N111	8	2	
5	KE2306	Kế toán quốc tế	02	002	35	31/05/13	N112	8	2	
6	KE2306	Kế toán quốc tế	02	003	34	31/05/13	N113	8	2	
7	NH2214	Phân tích Báo cáo tài chính	02	001	58	05/06/13	N122	8	2	
8	NH2214	Phân tích Báo cáo tài chính	02	002	58	05/06/13	N222	8	2	
9	NH2227	Thuế nhà nước	02	001	35	03/06/13	N112	8	2	
10	NH2227	Thuế nhà nước	02	002	35	03/06/13	N111	8	2	
11	NH2227	Thuế nhà nước	02	003	33	03/06/13	N113	8	2	
12	QT2209	Quản trị doanh nghiệp	02	001	54	29/05/13	N122	8	2	
13	QT2209	Quản trị doanh nghiệp	02	002	54	29/05/13	N222	8	2	

In Ngày 24/04/13

Phú Thọ, Ngày 24 tháng 04 năm 2013

HIỆU TRƯỞNG | PHÒNG TTR, KT&ĐBCL | TRƯỞNG KHOA | NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG
PHÒNG TTR, KT&ĐBCL

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13 (Đợt 2)

Lớp : 1008D10B (Đại học Kế toán B -2010 - 2014)
Khoa: Kinh tế & QTKD

STT	Mã MH	Học phần	Nhóm	Phòng thi	Số SV	Ngày thi	Phòng	TBĐ	Số Tiết	Hình thức thi
1	KE2213	Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ	01	001	35	24/05/13	N111	8	2	
2	KE2213	Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ	01	002	35	24/05/13	N112	8	2	
3	KE2213	Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ	01	003	34	24/05/13	N113	8	2	
4	KE2306	Kế toán quốc tế	01	001	35	31/05/13	N111	8	2	
5	KE2306	Kế toán quốc tế	01	002	35	31/05/13	N112	8	2	
6	KE2306	Kế toán quốc tế	01	003	34	31/05/13	N113	8	2	
7	KT2214	Thống kê doanh nghiệp	01	001	29	05/06/13	N111	8	2	
8	KT2214	Thống kê doanh nghiệp	01	002	29	05/06/13	N112	8	2	
9	NH2214	Phân tích Báo cáo tài chính	01	001	58	29/05/13	N122	8	2	
10	NH2214	Phân tích Báo cáo tài chính	01	002	58	29/05/13	N222	8	2	
11	NH2227	Thuế nhà nước	01	001	35	03/06/13	N112	8	2	
12	NH2227	Thuế nhà nước	01	002	35	03/06/13	N111	8	2	
13	NH2227	Thuế nhà nước	01	003	33	03/06/13	N113	8	2	
14	QT2209	Quản trị doanh nghiệp	01	001	54	27/05/13	N122	8	2	
15	QT2209	Quản trị doanh nghiệp	01	002	54	27/05/13	N222	8	2	

In Ngày 24/04/13

Phú Thọ, Ngày 24 tháng 04 năm 2013

HIỆU TRƯỞNG | PHÒNG TTR, KT&ĐBCL | TRƯỞNG KHOA | NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG
PHÒNG TTR, KT&ĐBCL

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13 (Đợt 2)

Lớp : 1008D10C (Đại học Kế toán C (ĐC) - 2010 - 2014)
Khoa: Kinh tế & QTKD

STT	Mã MH	Học phần	Nhóm	Phòng thi	Số SV	Ngày thi	Phòng	TBĐ	Số Tiết	Hình thức thi
1	KE2213	Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ	02	001	35	24/05/13	N111	8	2	
2	KE2213	Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ	02	002	35	24/05/13	N112	8	2	
3	KE2213	Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ	02	003	34	24/05/13	N113	8	2	
4	KE2306	Kế toán quốc tế	02	001	35	31/05/13	N111	8	2	
5	KE2306	Kế toán quốc tế	02	002	35	31/05/13	N112	8	2	
6	KE2306	Kế toán quốc tế	02	003	34	31/05/13	N113	8	2	
7	NH2214	Phân tích Báo cáo tài chính	02	001	58	05/06/13	N122	8	2	
8	NH2214	Phân tích Báo cáo tài chính	02	002	58	05/06/13	N222	8	2	
9	NH2227	Thuế nhà nước	02	001	35	03/06/13	N112	8	2	
10	NH2227	Thuế nhà nước	02	002	35	03/06/13	N111	8	2	
11	NH2227	Thuế nhà nước	02	003	33	03/06/13	N113	8	2	
12	QT2209	Quản trị doanh nghiệp	02	001	54	29/05/13	N122	8	2	
13	QT2209	Quản trị doanh nghiệp	02	002	54	29/05/13	N222	8	2	

In Ngày 24/04/13

Phú Thọ, Ngày 24 tháng 04 năm 2013

HIỆU TRƯỞNG | PHÒNG TTR, KT&ĐBCL | TRƯỞNG KHOA | NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG
PHÒNG TTR, KT&ĐBCL

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13 (Đợt 2)

Lớp : 1008D11A (Đại học Quản trị Kinh doanh - 2010 - 2014)
Khoa: Kinh tế & QTKD

STT	Mã MH	Học phần	Nhóm	Phòng thi	Số SV	Ngày thi	Phòng	TBĐ	Số Tiết	Hình thức thi
1	KE2305	Kế toán quản trị	01	001	27	24/05/13	N114	8	2	
2	KE2305	Kế toán quản trị	01	002	26	24/05/13	N121	8	2	
3	QT2305	Quản trị tài chính	01	001	52	05/06/13	N322	8	2	
4	QT2307	Quản trị Marketing	01	001	53	29/05/13	N322	8	2	

In Ngày 24/04/13

Phú Thọ, Ngày 24 tháng 04 năm 2013

HIỆU TRƯỞNG | PHÒNG TTR, KT&ĐBCL | TRƯỞNG KHOA | NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG
PHÒNG TTR, KT&ĐBCL

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13 (Đợt 2)

Lớp : 1008D16A +B (Đại học Tài chính - Ngân hàng - 2010 - 2014)
Khoa: Kinh tế & QTKD

STT	Mã MH	Học phần	Nhóm	Phòng thi	Số SV	Ngày thi	Phòng	TBĐ	Số Tiết	Hình thức thi
1	NH2304	Tài chính quốc tế	02	001	30	29/05/13	N112	8	2	
2	NH2304	Tài chính quốc tế	02	002	30	29/05/13	N113	8	2	
3	NH2304	Tài chính quốc tế	02	003	30	29/05/13	N111	8	2	
4	NH2304	Tài chính quốc tế	02	004	29	29/05/13	N114	8	2	
5	NH2306	Thanh toán quốc tế và tài trợ ngoại thương	02	001	56	31/05/13	N222	8	2	
6	NH2306	Thanh toán quốc tế và tài trợ ngoại thương	02	002	56	31/05/13	N122	8	2	
7	NH2313	Phân tích và Đầu tư chứng khoán	02	001	30	05/06/13	N111	8	2	
8	NH2313	Phân tích và Đầu tư chứng khoán	02	002	30	05/06/13	N113	8	2	
9	NH2313	Phân tích và Đầu tư chứng khoán	02	003	30	05/06/13	N112	8	2	
10	NH2313	Phân tích và Đầu tư chứng khoán	02	004	28	05/06/13	N114	8	2	
11	NN2313	Tiếng Anh chuyên ngành	01	001	61	24/05/13	N122	8	2	
12	NN2313	Tiếng Anh chuyên ngành	01	002	60	24/05/13	N222	8	2	

In Ngày 24/04/13

Phú Thọ, Ngày 24 tháng 04 năm 2013

HIỆU TRƯỞNG | PHÒNG TTR, KT&ĐBCL | TRƯỞNG KHOA | NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG
PHÒNG TTR, KT&ĐBCL

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13 (Đợt 2)

Lớp : 1008D12A (Đại học Trồng trọt - 2010 - 2014)
Khoa: Nông - Lâm - Ngư

STT	Mã MH	Học phần	Nhóm	Phòng thi	Số SV	Ngày thi	Phòng	TBĐ	Số Tiết	Hình thức thi
1	KT2220	Thương hiệu và thị trường nông sản	01	001	26	29/05/13	N121	8	2	
2	NN2212	Tiếng Anh chuyên ngành	01	001	26	05/06/13	N121	8	2	
3	TT2210	Hoá BVTV	01	001	24	31/05/13	N114	8	2	
4	TT2218	Bảo quản và chế biến nông sản	01	001	24	03/06/13	N114	8	2	
5	TT2219	Công nghệ sinh học trong trồng trọt	01	001	27	22/05/13	N131	8	2	
6	TT2219	Công nghệ sinh học trong trồng trọt	01	002	27	22/05/13	N123	8	2	
7	TT2415	Cây công nghiệp	01	001	27	24/05/13	N123	8	2	
8	TT2345	Cây dược liệu	01	001	24	15/05/13	N123	1	2	

In Ngày 24/04/13

Phú Thọ, Ngày 24 tháng 04 năm 2013

HIỆU TRƯỞNG **PHÒNG TTR, KT&ĐBCL** **TRƯỞNG KHOA** **NGƯỜI LẬP BIỂU**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG
PHÒNG TTR, KT&ĐBCL

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13 (Đợt 2)

Lớp : 1008D13A (Đại học Chăn nuôi - Thú y - 2010 - 2014)
Khoa: Nông - Lâm - Ngư

STT	Mã MH	Học phần	Nhóm	Phòng thi	Số SV	Ngày thi	Phòng	TBĐ	Số Tiết	Hình thức thi
1	CN2213	Cây thức ăn và đồng cỏ	01	001	18	29/05/13	N123	8	2	
2	CN2219	Bệnh sản khoa	01	001	16	31/05/13	N123	8	2	
3	CN2220	Phương pháp thí nghiệm chăn nuôi	01	001	37	24/05/13	N131	8	2	
4	CN2221	Nuôi ong	01	001	16	03/06/13	N122	8	2	
5	CN2315	Dược lý học	01	001	22	22/05/13	N211	8	2	
6	CN2315	Dược lý học	01	002	21	22/05/13	N212	8	2	
7	CN2322	Chăn nuôi lợn	01	001	17	05/06/13	N123	8	2	
8	CN2353	Sinh lý động vật ứng dụng (thi ghép K7 ĐH Chăn nuôi - Thú Y)	01	001	16	15/05/13	N131	1	2	

In ngày 24/04/13

Phú Thọ, Ngày 24 tháng 04 năm 2013

HIỆU TRƯỞNG **PHÒNG TTR, KT&ĐBCL** **TRƯỞNG KHOA** **NGƯỜI LẬP BIỂU**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG
PHÒNG TTR, KT&ĐBCL

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13 (Đợt 2)

Lớp : 1008D22A (Đại học Lâm nghiệp - 2010 - 2014)
Khoa: Nông - Lâm - Ngư

STT	Mã MH	Học phần	Nhóm	Phòng thi	Số SV	Ngày thi	Phòng	TBĐ	Số Tiết	Hình thức thi
1	LN2222	Đa dạng sinh học	01	001	17	22/05/13	N132	8	2	
2	LN2225	Nông lâm kết hợp	01	001	17	24/05/13	N132	8	2	
3	LN2230	Khuyến lâm	01	001	17	29/05/13	N131	8	2	
4	LN2319	Lâm học	01	001	17	05/06/13	N131	8	2	
5	LN2323	Điều tra rừng	01	001	17	31/05/13	N121	8	2	
6	LN2324	Trồng rừng	01	001	17	03/06/13	N121	8	2	

In Ngày 24/04/13

Phú Thọ, Ngày 24 tháng 04 năm 2013

HIỆU TRƯỞNG | PHÒNG TTR, KT&ĐBCL | TRƯỞNG KHOA | NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG
PHÒNG TTR, KT&ĐBCL

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13 (Đợt 2)

Lớp : 1109D12A (Đại học Khoa học cây trồng A - 2011 - 2015)
Khoa: Nông - Lâm - Ngư

STT	Mã MH	Học phần	Nhóm	Phòng thi	Số SV	Ngày thi	Phòng	TBĐ	Số Tiết	Hình thức thi
1	TT2219	Công nghệ sinh học trong trồng trọt	01	001	27	22/05/13	N131	8	2	
2	TT2219	Công nghệ sinh học trong trồng trọt	01	002	27	22/05/13	N123	8	2	

In Ngày 24/04/13

Phú Thọ, Ngày 24 tháng 04 năm 2013

HIỆU TRƯỞNG | PHÒNG TTR, KT&ĐBCL | TRƯỞNG KHOA | NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG
PHÒNG TTR, KT&ĐBCL

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13 (Đợt 2)

Lớp : 1109D13A (Đại học Chăn nuôi - Thú y A - 2011 - 2015)
Khoa: Nông - Lâm - Ngư

STT	Mã MH	Học phần	Nhóm	Phòng thi	Số SV	Ngày thi	Phòng	TBĐ	Số Tiết	Hình thức thi
1	CN2220	Phương pháp thí nghiệm chăn nuôi	01	001	37	24/05/13	N131	8	2	
2	CN2315	Dược lý học	01	001	22	22/05/13	N211	8	2	
3	CN2315	Dược lý học	01	002	21	22/05/13	N212	8	2	

In Ngày 24/04/13

Phú Thọ, Ngày 24 tháng 04 năm 2013

HIỆU TRƯỞNG PHÒNG TTR, KT&ĐBCL TRƯỞNG KHOA NGƯỜI LẬP BIỂU